

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TS
TỈNH AG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2022/HS-ST
Ngày: 22/6/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TS - TỈNH AG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tr.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Đ;

2. Ông Lê Văn H.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Quốc Th - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TS, tỉnh AG.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TS tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Trọng H - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TS xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2022/HS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo:

Châu Vương Kh, sinh ngày 21/6/1997. Nơi cư trú: ấp Đông Sơn 1, thị trấn Núi Sập, huyện TS, tỉnh AG; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu Văn Thêm, sinh năm 1976 và bà Trần Thị T Tr, sinh năm 1979; Anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là người thứ nhất; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 13/8/2019, bị Tòa án nhân dân huyện TS áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 18 tháng, đến ngày 19/9/2020 chấp hành xong.

Bị tạm giam từ ngày 11/3/2022 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Nguyễn Chí B, sinh năm 1996. Nơi cư trú: ấp Nam Sơn, thị trấn Núi Sập, huyện TS, tỉnh AG (vắng mặt).

2/ Bà Trần Thị T Tr, sinh năm 1979. Nơi cư trú: ấp Đông Sơn 1, thị trấn Núi Sập, huyện TS, tỉnh AG (có mặt)

Người làm chứng: Chị Trần Thị Mỹ H, sinh năm 2000. Nơi cư trú: ấp Vĩnh Trung, xã Vĩnh Trạch, huyện TS, tỉnh AG (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 02 giờ 30 phút ngày 27/5/2021, lực lượng Công an huyện TS kết hợp cùng Công an thị trấn Núi Sập tuần tra, kiểm soát an ninh trật tự trên địa bàn huyện. Khi đến khu vực ấp Bắc Sơn, thị trấn Núi Sập phát hiện xe mô tô biển số 68S8-5065 do Nguyễn Chí B điều khiển và xe mô tô biển số 67M1-318.57 do bị cáo Châu Vương Kh điều khiển chở Trần Thị Mỹ H ngồi phía sau nên dừng phương tiện kiểm tra hành chính. Khi này, sợ bị phát hiện bị cáo ném 02 bọc nilon trong suốt bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi chất ma túy) xuống đường cách xe mô tô của bị cáo 0,5 mét bị lực lượng Công an phát hiện nên dẫn giải cả 03 về trụ sở Công an thị trấn Núi Sập làm việc. Tại đây, bị cáo khai nhận vật bị cáo ném xuống đất bị Công an thu giữ là ma túy đá, vừa mua của Nguyễn Chí B với giá 300.000 đồng trên đường mang về để sử dụng thì bị Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ: 03 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2 Prime, Nokia 106, Nokia TA - 1010; 02 xe mô tô biển số 68S8-5065, 67M1-318.57. Ngày 15/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TS trả lại xe mô tô 67M1-318.57 cho Trần Thị Trường Tr.

Tại kết luận giám định số 126/KLGT-PC09(MT) ngày 28/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh AG, xác định: Mẫu M gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1536g.

Theo phiếu xét nghiệm ngày 27/5/2021 của Trung tâm y tế huyện TS, ghi nhận: Châu Vương Kh dương tính với Methamphetamine.

Tại phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 07/6/2021 của Công an huyện TS ghi nhận: Xe mô tô biển số 67M1-318.57 do Trần Thị T Tr đứng tên sở H. Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 24/11/2021 của Công an huyện TS ghi nhận: Xe mô tô biển số 68S8-5065 do Hà Thanh Giang đứng tên sở H.

Tại Cáo trạng số: 16/CT-VKSTS, ngày 28/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TS đã truy tố bị cáo Châu Vương Kh về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với các vật chứng thu giữ và tài liệu có trong hồ sơ vụ

án. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Chí B trình bày: Khoảng 02 giờ ngày 27/5/2021, B điều khiển xe mô tô biển số 68S8-5065 cùng bị cáo đi uống bia thì bị lực lượng Công an kiểm tra hành chính, thấy bị cáo ném 02 gói ma túy xuống đường gần vị trí bị cáo dựng xe bị Công an phát hiện mời tất cả về làm việc, B không biết số ma túy thu giữ từ đâu bị cáo có. Ngoài ra, xe mô tô biển số 68S8-5065, B mua của người bạn tên Mo (không rõ tên địa chỉ cụ thể) tại thành phố Long Xuyên, tỉnh AG với giá 3.800.000 đồng vào tháng 3/2021 nhưng chưa làm thủ tục sang tên chủ sở H, nay B xin nhận lại xe mô tô này.

Bà Trần Thị T Tr (mẹ của bị cáo) trình bày: Xe mô tô biển số 67M1-318.57 do bà Tr đứng tên sở H. Ngày 27/5/2021, bị cáo điều khiển xe đi chơi nhưng không biết đi đâu làm gì, sau đó được Công an cho biết bị cáo sử dụng để mua ma túy. Ngày 15/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TS đã trả lại xe mô tô này cho bà Tr.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TS thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Châu Vương Kh mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về phần vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TS, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TS, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong vụ án này còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do, mặc dù Tòa án đã tổng đạt

giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sau khi vụ án xảy ra; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ trước tòa. Căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Những chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo Châu Vương Kh:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Châu Vương Kh thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo khai nhận: Vào lúc 02 giờ 30 phút ngày 27/5/2021, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 67M1-318.57 chở Trần Thị Mỹ H và Nguyễn Chí B điều khiển xe mô tô biển số 68S8-5065, khi đi đến khu vực ấp Bắc Sơn, thị trấn Núi Sập, huyện TS thì bị lực lượng Công an huyện TS phối hợp cùng Công an thị trấn Núi Sập tuần tra phát hiện, khi đó bị cáo ném 02 bọc nilon trong suốt bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi chất ma túy) xuống đường cách xe mô tô của bị cáo 0,5 mét. Sau đó cả 03 bị dẫn giải về trụ sở Công an thị trấn Núi Sập làm việc. Tại đây, bị cáo khai nhận số ma túy vừa bị thu giữ bị cáo mua của Nguyễn Chí B với giá 300.000 đồng. Căn cứ kết luận giám định đây là chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1536g. Vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Châu Vương Kh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được rằng chất ma túy là rất độc hại, Nhà nước cấm tàng trữ, nhưng vì muốn thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, chẳng những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, tạo dư luận xấu trong nhân dân và có thể là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do vậy, khi lượng hình cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo xuất thân thành phần lao động nên hiểu biết pháp luật hạn chế; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ được vật chứng gồm:

- 01 phong bì niêm phong vụ 126/KLGD-PC09 (MT) ngày 28/6/2021, có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện TS và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Khoa, Trần H Sĩ;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1010;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA TA-1010;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2 Prime;
- 01 xe mô tô biển số 68S8-5065.

Các vật chứng này cần phân hóa ra để xử lý như sau:

- Đối với 01 phong bì niêm phong vụ 126/KLGD-PC09 (MT) ngày 28/6/2021, có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện TS và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Khoa, Trần H Sĩ là vật chứng liên quan đến vụ án nên cần tuyên bố tịch thu tiêu hủy.

Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA-1114, màu đen, số Imel 1: 34205109009776, số Imel 2: 35575500289776 là của bị cáo dùng để sử dụng, không liên quan đến vụ án nên cần tuyên trả lại cho bị cáo;

Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1010, màu đen, số Imel: 35581609913180; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2 Prime, màu vàng nhạt, không gắn sim, số Imel: 3571610985309309 và 01 xe mô tô biển số 68S8-5065, số khung: 1015822, màu xanh là của Nguyễn Chí B dùng để sử dụng, không liên quan đến vụ án nên cần tuyên trả lại cho Nguyễn Chí B.

[7] Đối với Kh khai nhận số ma túy bị phát hiện bắt quả tang mua của Nguyễn Chí B, quá trình điều tra chưa đủ chứng cứ quy kết B là người bán số ma túy cho Kh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TS tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý theo quy định pháp luật.

Phạm Thị Diễm Em hiện không rõ đang ở đâu, ngoài lời khai của Kh ra không còn chứng cứ nào khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TS tiếp tục xác minh làm rõ, để xử lý theo quy định pháp luật.

Trần Thị Mỹ H được Kh rủ theo trực tiếp nhận ma túy từ Diễm Em, giao lại cho Kh, nhưng H không tham gia hùn tiền mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TS không truy cứu trách nhiệm hình sự H với vai trò đồng phạm về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ.

[8] Do bị cáo Kh đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án theo quyết định số 01/QĐ-TA ngày 09 tháng 02 năm 2022 với thời gian 16 tháng. Bị cáo đã chấp hành được 04 tháng nên được tính vào thời gian chấp hành hình phạt tù; 1,5 ngày chấp hành biện pháp đưa và Cơ sở cai nghiện bắt buộc được tính bằng 01 ngày chấp hành hình phạt tù. Vậy thời gian bị cáo được khấu trừ là 80 ngày.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Châu Vương Kh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 116 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Xử phạt bị cáo Châu Vương Kh 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù (có khấu trừ cho bị cáo 02 tháng 20 ngày). Thời hạn tù còn lại bị cáo phải chấp hành là 01 năm 10 ngày tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 11 tháng 3 năm 2022.

Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vụ 126/KLGD-PC09 (MT) ngày 28/6/2021, có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện TS và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Khoa, Trần H Sĩ;

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA-1114, màu đen, số Imel 1: 34205109009776, số Imel 2: 35575500289776;

Trả lại cho Nguyễn Chí B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1010, màu đen, số Imel: 35581609913180; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2 Prime, màu vàng nhạt, không gắn sim, số Imel: 3571610985309309 và 01 xe mô tô biển số 68S8-5065, số khung: 1015822, màu xanh;

(Các vật chứng này hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện TS quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 14/QĐ-VKSTS ngày 28 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TS)

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Buộc bị cáo Châu Vương Kh phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở UBND xã nơi đương sự cư trú để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh AG;
- VKSND tỉnh AG;
- Sở Tư pháp AG;
- VKSND huyện TS;
- Cơ quan điều tra CA huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan THA hình sự huyện TS;
- Chi cục THADS huyện TS;
- Bị cáo, đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Tr